

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Từ Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2023

Số: 51/2023/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 79/2023/TLST- KDTM ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyên hàng TMCP Công thương Việt Nam; Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B- Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tuấn C; chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN KCN Tiên Sơn; Địa chỉ: Số 18, đường TS 11, KCN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Lưu Thị L - Nhân viên QLNCVĐ- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh KCN Tiên Sơn;

Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1973; Trú tại: Khu phố Kim T, phường Hương M, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1982; Trú tại: Khu phố Kim T, phường Hương M, TP. Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; (Bà V uỷ quyền cho ông H).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về xác nhận nợ theo Hợp đồng tín dụng: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị V xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là Ngân hàng) số tiền gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 06/9/2023 là: **1.951.354.585** đồng (*Một tỷ, chín trăm năm mươi một triệu, ba trăm năm mươi tư nghìn, năm trăm tám mươi năm đồng*); Trong đó nợ gốc là: 1.670.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là: 208.545.025 đồng; lãi phạt quá hạn là: 72.809.560 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số: 08/2021-HĐCVHM/ NHCT285-LVH và các Giấy nhận nợ số 02 ngày 25/10/2021; giấy nhận nợ số 03 ngày 28/10/2021; giấy nhận nợ số 04 ngày 06/01/2022; giấy nhận nợ số 05 ngày 10/01/2022; giấy nhận nợ số 06 ngày 13/4/2022;

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị V phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là Ngân hàng) số tiền gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 06/9/2023 là: **1.951.354.585** đồng (*Một tỷ chín trăm năm mươi một triệu ba trăm năm mươi tư nghìn năm trăm tám mươi năm đồng*); Trong đó nợ gốc là: 1.670.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là: 208.545.025 đồng; lãi phạt quá hạn là: 72.809.560 đồng.

Từ ngày 07/9/2023 ông Hoàng, bà Vui tiếp tục phải chịu lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số: 08/2021-HĐCVHM/NHCT285-LVH và các Giấy nhận nợ số 02 ngày 25/10/2021; giấy nhận nợ số 03 ngày 28/10/2021; giấy nhận nợ số 04 ngày 06/01/2022; giấy nhận nợ số 05 ngày 10/01/2022; giấy nhận nợ số 06 ngày 13/4/2022;

Phương án trả nợ của ông Hoàng, bà Vui như sau:

Đến hết ngày 30/11/2023 sẽ trả 600.000.000 đồng;

Đến hết ngày 29/02/2024 trả tiền gốc còn lại là: 1.070.000.000 đồng;

Còn lại tổng số tiền lãi Ngân hàng sẽ xem xét miễn một phần. Ông H và V buộc phải tất toán khoản nợ lãi còn lại cho Ngân hàng sau.

Trường hợp ông H, bà V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào trên đây thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 69, tờ bản đồ số 06, diện tích 255m² tại thôn Kim Thiều, xã Hương Mạc, thị xã Từ Sơn (nay là khu phố Kim Thiều, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng

nhận QSDĐ số: BS 260068, sổ vào sổ cấp GCN: CH 00663 do Ủy ban nhân dân thị xã Từ Sơn cấp ngày 10/01/2014 mang tên ông Lê Văn H; Theo Hợp đồng thế chấp QSDĐ số 01/2016/HĐTC-HV ngày 22/4/2016 số công chứng 659/2016, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22/4/2016 tại Văn phòng Công chứng số 2 tỉnh Bắc Ninh để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm sau khi trừ đi các chi phí xử lý tài sản, các khoản phải nộp cho nhà nước (nếu có) không đủ thu nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam thì ông H, bà V vẫn phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng và Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản khác của ông H, bà V để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng tự nguyện chịu, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị V phải chịu 35.270.318 đồng (*Ba mươi năm triệu hai trăm bảy mươi nghìn ba trăm mười tám đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 34.800.000 đồng (*Ba mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2022/0000586 ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP. Từ Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Huy Tuấn

